

Số: 520 /TB-XSBP

Bình Phước, ngày 28 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: Các Công ty Thẩm định giá

Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước đang có nhu cầu thẩm định giá mua sắm hàng hóa để phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 với chi tiết như sau:

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
01	Vé xổ số truyền thống thường kỳ, loại 10.000 đồng	Triệu vé	624	1.1. Kết cấu Vé xổ số truyền thống hoàn chỉnh có 02 phần gồm tờ vé và cuống lưu trữ (gọi tắt là cùi vé), kích thước cụ thể : - Tờ vé : Kích thước 6,3 x 12,5 (cm) - Cùi vé : Kích thước 6,3 x 4,0 (cm) 1.2. Yêu cầu về giấy in và vật tư nguyên liệu phục vụ in vé: - Giấy in: Vé xổ số truyền thống được in trên giấy Couche Matt, định lượng 120gr/m² - Vật tư nguyên liệu phục vụ in vé: Công ty khoán gọn cho nhà thầu in vé về vật tư nguyên liệu để in hoàn thành tờ vé xổ số. Công ty chỉ tính đến khâu cuối cùng là giá thành tờ vé xổ số. Số lượng dự kiến đặt in: 48 kỳ x 13.000.000 vé/kỳ = 624.000.000 vé.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				1.3. Yêu cầu kỹ thuật màu in: In kỹ thuật số dữ liệu biến đổi để tạo ra dãy số dự thưởng và mã QR biến đổi theo từng tờ vé xổ số. a) Mặt trước tờ vé: Bao gồm 09 lượt in với các loại vật tư kỹ thuật đặc biệt nhằm tăng khả năng chống làm giả khi phát hành trên thị trường, gồm: - In 04 màu selection - In 03 lượt in sử dụng mực phản quang màu cam, phản quang màu vàng và mực phản quang không màu. Vị trí và các nội dung sử dụng mực phản quang sẽ được thống nhất theo từng thời điểm cụ thể để tờ vé luôn được đổi mới và nâng cao khả năng chống giả. - 01 lượt in kỹ thuật số in dữ liệu biến đổi bằng mực màu đỏ để tạo đủ 06 chữ số, mã QR định danh cho từng số trên từng tờ vé trong khoảng giới hạn từ 000.000 đến 999.999 cho mỗi triệu vé tại 12 vị trí như sau: * Thân vé: 06 vị trí + 01 dãy số lớn trong khung số nhảy với số lồng trong số + 01 Dòng chữ nhỏ trên đầu mỗi con số. + 01 dãy số nhỏ in tại vị trí bên dưới dòng chữ “giải đặc biệt 2 tỷ đồng”. + 01 mã vạch phía dưới mệnh giá. + 02 Seri ký hiệu đi kèm bộ số lớn và bộ số nhỏ. * Giáp lai cùi: 03 vị trí (02 dãy số, 01 seri ký hiệu) * Cùi vé: 03 vị trí (01 hàng số, 01 seri ký

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				hiệu, 01 mã vạch) - 01 lượt phủ UV toàn phần cho từng tờ vé. b) Mặt trước cùi vé: - In 04 màu: 01 màu phản quang không màu, 01 màu phản quang cam, 02 màu selection thể hiện các nội dung gồm bộ số dự thưởng trùng khớp với tờ vé tương ứng; kí hiệu SIN; mã QR trên cùi vé trùng với mã QR trên tờ vé, các hoa văn họa tiết và mộc dấu giáp lai với tờ vé. c) Mặt sau tờ vé: - In 01 màu thể hiện nội dung cơ cấu trúng thưởng và các quy định hiện hành cho việc trả thưởng. d) Mặt sau cùi vé: - In 01 màu gồm các hoa văn họa tiết và mộc dấu giáp lai với tờ vé. 1.4. Yêu cầu về mỹ thuật: Nội dung và hình thức mẫu mã vé in thiết kế sao cho đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ, hài hòa, phù hợp với thuần phong mỹ tục, đáp ứng yêu cầu quản lý và tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh xổ số. Chất lượng in ấn phải đảm bảo đồng nhất về màu sắc, hình ảnh sắc nét rõ ràng, không bị nhòe, không biến đổi màu hoặc không phai màu trong điều kiện môi trường bình thường. Công ty duyệt chọn mẫu in vé theo đề xuất mẫu mã thiết kế của nhà thầu in vé với ít nhất có từ 05 phương án chọn trở lên cho từng kỳ in vé. Thời gian duyệt chọn mẫu trước 45 ngày so với ngày quay số mở thưởng.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				Các thiết kế đề xuất duyệt chọn mẫu không được trùng nhau và không được trùng với bất kỳ mẫu đã phát hành trước đó ít nhất 12 tháng. 1.5. Bộ số in trên tờ vé và cùi vé: - 01 Bộ số chính có 06 chữ số dự thưởng được in sẵn trên tờ vé theo kiểu số lồng trong số. Bộ số chính được in từ số 000.000 đến số 999.999 trong mỗi sê-ry phát hành, bộ số bằng chữ được in trên đầu mỗi số. - 01 Bộ số phụ in trên tờ vé dưới dòng chữ “giải đặc biệt 2 tỷ đồng” trùng khớp với bộ số chính. - 02 Bộ số nhỏ in trên phần giáp lai giữa tờ vé và cùi vé tương ứng trùng khớp với bộ số chính. - 01 Bộ số quản lý được in trên cùi vé tương ứng trùng khớp với bộ số chính. - Các ký hiệu SIN theo số lượng vé in bao gồm các mẫu tự A,B,C,D,E... trong 24 chữ cái, ứng với quy ước 01 triệu vé/ký hiệu SIN. Ký hiệu SIN được in 04 vị trí, trong đó 02 vị trí in trên mỗi tờ vé, 01 vị trí in giáp lai giữa tờ vé và cùi vé và 01 vị trí in trên cùi vé tương ứng. 1.6. Yêu cầu các vị trí in bảo mật, chống giả. - Sử dụng mực in phản quang màu cam tại các vị trí: Màu nền dưới dòng chữ “Giải đặc biệt 2 tỷ đồng”; dãy số ngày mở thưởng in dưới Bộ số dự thưởng chính; màu viền mệnh giá 10.000đ; nền logo; màu nền hình con thú in trên tờ vé.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				- Sử dụng mực in phản quang màu vàng tại các vị trí: hoa văn họa tiết in dưới bộ số chính; dòng chữ “Xổ số Bình Phước” in trên mặt trước tờ vé. - Sử dụng mực phản quang không màu tại các vị trí: 02 hình ảnh logo in chìm lên mặt trước tờ vé; dòng chữ “Xổ số Bình Phước” in chìm trên mặt trước tờ vé. - Ngoài việc dùng mực phản quang để chống giả thì Phần mềm mã hóa dữ liệu 2 chiều (Mã hóa – giải mã) đa lớp nhằm bảo mật thông tin để in mã QR code định danh cho từng tờ vé. Phục vụ công tác tra cứu thông tin tờ vé, so sánh mã QR trên cùi vé và vé với số dự thưởng, kiểm tra phát hiện vé số bị làm giả thuận lợi hơn (<i>sử dụng camera hoặc zalo để đọc mã QR code không cần dùng app</i>) 1.7. Mô tả nội dung in vị trí giáp lai giữa tờ vé và cùi vé: - Mỗi tờ vé và cùi vé tương ứng được in một dấu giáp lai mặt trước và mặt sau nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát, quản lý và phân biệt được vé xổ số thật, vé xổ số giả, đảm bảo không có khả năng xảy ra gian lận. Một dấu giáp lai phải được in hoán đổi để không trùng lặp bằng cách xê dịch vị trí lên xuống và tự xoay tròn. - Nội dung in phần khung giáp lai mặt trước giữa tờ vé và cùi vé được in nền hoa văn họa tiết bên dưới chữ “XSKTBP”. Phần khung giáp lai mặt sau tờ vé và cùi vé in nền hoa văn họa tiết và một dấu giáp lai tương tự như mặt trước.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				- Vị trí in một dấu giáp lai và nội dung phần khung giáp lai được bố trí in sao cho khi cắt rời phần tờ vé và phần cùi vé mỗi bên đều chứa nội dung, hình ảnh trên để so khớp cùi vé nhằm giúp việc kiểm tra, kiểm soát, xác định vé trúng thưởng. 1.8. Các yêu cầu kỹ thuật thành phẩm và đóng gói: Vé thành phẩm được đóng kim thành từng cặp nguyên, gồm 10 đầu số theo thứ tự tăng dần từ 0 đến 9. Mỗi đầu số gồm các kí hiệu SIN theo thứ tự chữ cái tăng dần tùy theo số lượng vé trên mỗi cặp nguyên. a) Đóng gói: theo cây, số lượng mỗi cây là 100 cặp nguyên; mỗi cặp nguyên là 130 tờ vé; phần tờ vé và phần cùi vé được đóng gói riêng biệt. b) Kỹ thuật đóng gói chi tiết như sau: - Tờ vé và cùi vé được bắt cặp và đóng thành từng bloc, mỗi bloc là chữ số ngẫu nhiên khác nhau. Số lượng vé của mỗi bloc tùy thuộc vào số lượng vé đặt in của mỗi kỳ vé. Cụ thể với số lượng đặt in là 13 triệu vé thì mỗi bloc có 130 vé. Cứ 20 bloc vé nói trên được đóng gói thành 01 cục vé, cột thun lần 01 hai đầu vé để không bị hoán đổi hoặc lộn số seri. - Nhập 05 cục vé nói trên (bằng 100 bloc) thành một cây vé, phân loại theo từng trăm theo thứ tự từ cục 00 đến 99 (tính theo bloc trên mặt), cột thun 02 lần để thành 01 cây vé. Cụ thể với số lượng vé của 01 cây vé: $100 \text{ bloc} \times 10 \text{ đầu số} \times 13 \text{ ký tự SIN} = 13.000 \text{ vé}$.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				- Sản phẩm hoàn thành được đóng gói kín, mỗi gói là 02 cây vé = 200 bloc, bên ngoài mỗi gói phải được ghi chú kí hiệu kỳ vé, 02 số ở vị trí hàng chục ngàn và hàng ngàn của dãy 06 chữ số in trên tờ vé. - Thành phẩm tờ vé được đóng gói riêng thành 500 gói và cùi vé đóng gói riêng thành 200 gói. 1.9. Yêu cầu về giao nhận vé in thành phẩm: a) Thời gian giao hàng: Tối thiểu trước 15 ngày so với ngày quay số mở thưởng và được giao một lần đủ số lượng của kỳ vé đặt in. b) Trách nhiệm xếp dỡ hàng hóa giao nhận: Mỗi bên chịu trách nhiệm một đầu về nhân công và chi phí xếp dỡ vé giao nhận. c) Địa điểm giao hàng: Trụ sở chính Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước (địa chỉ: số 725, Quốc lộ 14, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).
02	Vé xổ số truyền thống kỳ tết nguyên đán, loại 10.000 đồng	Triệu vé	60	2.1. Kết cấu Vé xổ số truyền thống Bình Phước hoàn chỉnh có 02 phần gồm tờ vé và cuộn lưu trữ (gọi tắt là cùi vé), kích thước cụ thể : - Tờ vé : Kích thước 6,3 x 12,5 (cm) - Cùi vé : Kích thước 6,3 x 4,0 (cm) 2.2. Yêu cầu về giấy in và vật tư nguyên liệu phục vụ in vé: - Giấy in: Vé xổ số truyền thống Bình

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				Phước được in trên giấy Couche Matt, định lượng 120gr/m². - Vật tư nguyên liệu phục vụ in vé: Công ty khoán gọn cho nhà thầu in vé về vật tư nguyên liệu để in hoàn thành tờ vé số. Công ty chỉ tính đến khâu cuối cùng là giá thành tờ vé số. Số lượng dự kiến đặt in: 04 kỳ x 15.000.000 vé/kỳ = 60.000.000 vé 2.3. Yêu cầu kỹ thuật màu in: In kỹ thuật số dữ liệu biến đổi để tạo ra dãy số dự thưởng và mã QR biến đổi theo từng tờ vé xổ số. a) Mặt trước tờ vé: Bao gồm 09 lượt in với các loại vật tư kỹ thuật đặc biệt nhằm tăng khả năng chống làm giả khi phát hành trên thị trường, gồm: - In 04 màu selection - In 03 lượt in sử dụng mực phản quang màu cam, phản quang màu vàng và mực phản quang không màu. Vị trí và các nội dung sử dụng mực phản quang sẽ được thống nhất theo từng thời điểm cụ thể để tờ vé luôn được đổi mới và nâng cao khả năng chống giả. - 01 lượt in kỹ thuật số in dữ liệu biến đổi bằng mực màu đỏ để tạo đủ 06 chữ số, mã QR định danh cho từng số trên từng tờ vé trong khoảng giới hạn từ 000.000 đến 999.999 cho mỗi triệu vé tại 12 vị trí như sau: * Thân vé: 06 vị trí + 01 dãy số lớn trong khung số nhảy với số lồng trong số + 01 Dòng chữ nhỏ trên đầu mỗi con số.

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				+ 01 dãy số nhỏ in tại vị trí bên dưới dòng chữ “giải đặc biệt 2 tỷ đồng”. + 01 mã vạch phía dưới mệnh giá. + 02 Seri ký hiệu đi kèm bộ số lớn và bộ số nhỏ. * Giáp lai cùi: 03 vị trí (02 dãy số, 01 seri ký hiệu) * Cùi vé: 03 vị trí (01 hàng số, 01 seri ký hiệu, 01 mã vạch) - 01 lượt phủ UV toàn phần cho từng tờ vé. b) Mặt trước cùi vé: - In 04 màu: 01 màu phản quang không màu, 01 màu phản quang cam, 02 màu selection thể hiện các nội dung gồm bộ số dự thưởng trùng khớp với tờ vé tương ứng; kí hiệu SIN; mã QR trên cùi vé trùng với mã QR trên tờ vé, các hoa văn họa tiết và mộc dấu giáp lai với tờ vé. c) Mặt sau tờ vé: - In 01 màu thể hiện nội dung cơ cấu trúng thưởng và các quy định hiện hành cho việc trả thưởng. d) Mặt sau cùi vé: - In 01 màu gồm các hoa văn họa tiết và mộc dấu giáp lai với tờ vé.. 2.4. Yêu cầu về mỹ thuật: Nội dung và hình thức mẫu mã vé in thiết kế sao cho đáp ứng yêu cầu thẩm mỹ, hài hòa, phù hợp với thuần phong mỹ tục, đáp ứng yêu cầu quản lý và tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh xổ số. Chất lượng in

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				ấn phải đảm bảo đồng nhất về màu sắc, hình ảnh sắc nét rõ ràng, không bị nhòe, không biến đổi màu hoặc không phai màu trong điều kiện môi trường bình thường. Công ty duyệt chọn mẫu in vé theo đề xuất mẫu mã thiết kế của nhà thầu in vé với ít nhất có từ 05 phương án chọn trở lên cho từng kỳ in vé. Thời gian duyệt chọn mẫu trước 45 ngày so với ngày quay số mở thưởng. Các thiết kế đề xuất duyệt chọn mẫu không được trùng nhau và không được trùng với bất kỳ mẫu đã phát hành trước đó ít nhất 12 tháng. 2.5. Bộ số in trên tờ vé và cùi vé: - 01 Bộ số chính có 06 chữ số dự thưởng được in sẵn trên tờ vé theo kiểu số lồng trong số. Bộ số chính được in từ số 000.000 đến số 999.999 trong mỗi sê-ry phát hành, bộ số bằng chữ được in trên đầu mỗi số. - 01 Bộ số phụ in trên tờ vé dưới dòng chữ “giải đặc biệt 2 tỷ đồng” trùng khớp với bộ số chính. - 02 Bộ số nhỏ in trên phần giáp lai giữa tờ vé và cùi vé tương ứng trùng khớp với bộ số chính. - 01 Bộ số quản lý được in trên cùi vé tương ứng trùng khớp với bộ số chính. - Các ký hiệu SIN theo số lượng vé in bao gồm các mẫu tự A,B,C,D,E... trong 24 chữ cái, ứng với quy ước 01 triệu vé/ký hiệu SIN. Ký hiệu SIN được in 04 vị trí, trong đó 02 vị trí in trên mỗi tờ vé, 01 vị trí in giáp lai giữa tờ vé và cùi vé và 01 vị trí in trên cùi vé

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				tương ứng. 2.6. Yêu cầu các vị trí in bảo mật, chống giả. - Sử dụng mực in phản quang màu cam tại các vị trí: Màu nền dưới dòng chữ “Giải đặc biệt 2 tỷ đồng”; dãy số ngày mở thưởng in dưới Bộ số dự thưởng chính; màu viền mệnh giá 10.000đ; nền logo; màu nền hình con thú in trên tờ vé. - Sử dụng mực in phản quang màu vàng tại các vị trí: hoa văn họa tiết in dưới bộ số chính; dòng chữ “Xổ số Bình Phước” in trên mặt trước tờ vé. - Sử dụng mực phản quang không màu tại các vị trí: 02 hình ảnh logo in chìm lên mặt trước tờ vé; dòng chữ “Xổ số Bình Phước” in chìm trên mặt trước tờ vé. - Ngoài việc dùng mực phản quang để chống giả thì Phần mềm mã hóa dữ liệu 2 chiều (Mã hóa – giải mã) đa lớp nhằm bảo mật thông tin để in mã QR code định danh cho từng tờ vé. Phục vụ công tác tra cứu thông tin tờ vé, so sánh mã QR trên cùi vé và vé với số dự thưởng, kiểm tra phát hiện vé số bị làm giả thuận lợi hơn (<i>sử dụng camera hoặc zalo để đọc mã QR code không cần dùng app</i>) 2.7. Mô tả nội dung in vị trí giáp lai giữa tờ vé và cùi vé: - Mỗi tờ vé và cùi vé tương ứng được in một dấu giáp lai mặt trước và mặt sau nhằm đáp ứng yêu cầu kiểm soát, quản lý và phân biệt được vé xổ số thật, vé xổ số giả, đảm bảo không có khả năng xảy ra gian lận. Một dấu

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				giáp lai phải được in hoán đổi để không trùng lặp bằng cách xê dịch vị trí lên xuống và tự xoay tròn. - Nội dung in phần khung giáp lai mặt trước giữa tờ vé và cùi vé được in nền hoa văn họa tiết bên dưới chữ “XSKTBP”. Phần khung giáp lai mặt sau tờ vé và cùi vé in nền hoa văn họa tiết và mộc dấu giáp lai tương tự như mặt trước. - Vị trí in mộc dấu giáp lai và nội dung phần khung giáp lai được bố trí in sao cho khi cắt rời phần tờ vé và phần cùi vé mỗi bên đều chứa nội dung, hình ảnh trên để so khớp cùi vé nhằm giúp việc kiểm tra, kiểm soát, xác định vé trúng thưởng. 2.8. Các yêu cầu kỹ thuật thành phẩm và đóng gói: Vé thành phẩm được đóng kim thành từng cặp nguyên, gồm 10 đầu số theo thứ tự tăng dần từ 0 đến 9. Mỗi đầu số gồm các kí hiệu SIN theo thứ tự chữ cái tăng dần tùy theo số lượng vé trên mỗi cặp nguyên. a) Đối với vé tết nguyên đán: Đóng gói theo cây, số lượng mỗi cây là 100 cặp nguyên; mỗi cặp nguyên là 150 tờ vé; phần tờ vé và phần cùi vé được đóng gói riêng biệt. b) Kỹ thuật đóng gói chi tiết như sau: - Tờ vé và cùi vé được bắt cặp và đóng thành từng bloc, mỗi bloc là chữ số ngẫu nhiên khác nhau. Số lượng vé của mỗi bloc tùy thuộc vào số lượng vé đặt in của mỗi kỳ vé. Cụ thể với số lượng đặt in là 15 triệu vé thì mỗi bloc có 150 vé. Cứ 20 bloc vé nói trên được đóng gói thành 01 cục vé, cột thun lần

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Thông số kỹ thuật
				01 hai đầu vé để không bị hoán đổi hoặc lộn số seri. - Nhập 05 cục vé nói trên (bằng 100 bloc) thành một cây vé, phân loại theo từng trăm theo thứ tự từ cục 00 đến 99 (tính theo bloc trên mặt), cột thun 02 lần để thành 01 cây vé. Cụ thể với số lượng vé của 01 cây vé: 100 bloc x 10 đầu số x 15 ký tự SIN = 15.000 vé. - Sản phẩm hoàn thành được đóng gói kín, mỗi gói là 02 cây vé = 200 bloc, bên ngoài mỗi gói phải được ghi chú kí hiệu kỳ vé, 02 số ở vị trí hàng chục ngàn và hàng ngàn của dãy 06 chữ số in trên tờ vé. - Thành phẩm tờ vé được đóng gói riêng thành 500 gói và cùi vé đóng gói riêng thành 200 gói. 2.9. Yêu cầu về giao nhận vé in thành phẩm: a) Thời gian giao hàng: Tối thiểu trước 15 ngày so với ngày quay số mở thưởng và được giao một lần đủ số lượng của kỳ vé đặt in. b) Trách nhiệm xếp dỡ hàng hóa giao nhận: Mỗi bên chịu trách nhiệm một đầu về nhân công và chi phí xếp dỡ vé giao nhận. c) Địa điểm giao hàng: Trụ sở chính Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước (địa chỉ: số 725, Quốc lộ 14, khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

Các công ty thẩm định giá có đủ năng lực và muốn tham gia thẩm định, vui lòng gửi báo giá mức phí thẩm định về:

+ Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Bình Phước;

+ Địa chỉ: Số 725 Quốc lộ 14, phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Thời gian: đến hết ngày 09 tháng 9 năm 2024./.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Công ty;
- Ban GD Công ty;
- KSV Công ty;
- Phòng KT;
- Phòng KD;
- Lưu: VT.

